TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CAO LÃNH
TỈNH ĐỒNG THÁP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 41/2017/DS-ST.
Ngày: 29/8/2017.
V/v "Tranh chấp bồi thường thiệt hại do sức khỏe và tài sản bị xâm phạm"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAO LÃNH, TỈNH ĐỒNG THÁP

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông **Châu Văn Sang**.

- Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Đinh Hoàng Hải**;

2. Ông **Đặng Văn Tặng**.

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên toà: Bà **Nguyễn Thị Thanh Hòa** - cán bộ Tòa án nhân dân huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát huyện Cao Lãnh: Bà **Trần Thị Điểu**- KSV

Trong ngày 29 tháng 8 năm 2017, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Cao Lãnh xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 372/2017/TLST-DS ngày 21 tháng 6 năm 2017 về việc "*Tranh chấp bồi thường thiệt hại do sức khỏe, tài sản bị xâm phạm*" theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 154/2017/QĐXX-ST ngày 14 tháng 8 năm 2017, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Kim N, sinh năm 1969;

Địa chỉ: tổ A, ấp B, xã M, huyện C, tỉnh Đồng Tháp.

- Bị đơn: Chị Nguyễn Lê Huyền Tr, sinh năm 2000;

*Đại diện theo pháp luật của em Huyền Tr có: Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1978; Chị Lê Thị H, sinh năm 1976

Bà Nguyễn Thị N', sinh năm 1955;

Cùng địa chỉ: ấp B, xã T, huyện C, tỉnh Đồng Tháp.

Chị Nguyễn Thị Cẩm Nh, sinh năm 1984;

Địa chỉ: số 3, đường N, Phường A, Quận B, TP Hồ Chí Minh.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1978;

Anh Lê Thị H, sinh năm 1976;

Cùng địa chỉ: ấp B, xã T, huyện C, tỉnh Đồng Tháp.

(Chị Nh có đơn xin xét xử vắng mặt, c*ác đương sự có mặt tại phiên tòa*)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Nguyên đơn chị Nguyễn Thị Kim N trình bày: Chị có hộ khẩu thường trú tại xã M, huyện C, tỉnh Đồng Tháp đến ấp A, xã T, huyện B, tỉnh Tiền Giang thuê nhà để mua bán. Vào ngày 19/6/2015, chị N đang bán hàng thì cô Nh đến mua nón bảo hiểm, do cô Nh không có ý nên làm hư nón bảo hiểm của chị, cô Nh không nhận sai mà còn to tiếng nên hai bên xảy ra cự cãi. Bà N' là mẹ của cô Nh và là bà nội của em Tr chạy đến nắm tóc, nắm áo của chị N đè xuống cho cháu Tr dùng nón bảo hiểm đánh vào vùng đầu, vùng mặt chị, cháu Tr đánh từ trên xuống, đánh rất nhiều cái không xác định được bao nhiêu cái. Đồng thời, cô Nh cũng tham gia đánh chị N bằng tay. Sau khi bị đánh, chị N bị thương tích ở vùng mặt, vùng đầu và môi trên bị rách một đường dài, rộng, máu chảy nhiều và bị mất tiền mua bán trong túi áo là 26.700.000đ.

Sự việc xảy ra, Công an xã T có tiến hành lập biên bản sự việc nhưng không ghi nhận việc mất tiền. Đến ngày 29/4/2016, Công an huyện B giải quyết, chị N yêu cầu bồi thường tất cả chi phí điều trị, nhưng bà N' xin bỏ qua, không yêu cầu khởi tố vụ án hình sự và xin bồi thường số tiền là 30.000.000đ thay cho cháu Tr và chị Nh. Chị N đã đồng ý cho bà N' bồi thường 30.000.000đ, đưa tiền mặt một lần trong thời gian một tháng nhưng bà N' vẫn không thực hiện như cam kết.

Do đó chị N yêu cầu chị Nh, cháu Tr, bà N' và vợ chồng anh T, chị H là cha mẹ cháu Tr bồi thường thiệt hại bao gồm:

1/ Chi phí đi lại: Xe chuyển viện từ xã A đi bệnh viện Chợ Rẫy 1.500.000đ; xe taxi đi về là 800.000đ; tiền xe đi tái khám, cắt chỉ là 2.000.000đ. Tổng cộng 4.300.000đ.

2/ Chi phí vá môi thẩm mỹ là 10.000.000đ; chi phí điều trị tại bệnh viện Chợ Rẫy là 500.000đ; tiền thuốc làm liền sẹo mua bên ngoài là 3.000.000đ. Tổng cộng là 13.500.000đ.

3/ Thu nhập của người bệnh là: 300.000đ/ 01 ngày x 60 ngày = 18.000.000đ.

4/ Tiền thuê nhà: 2.500.000đ/ 01 tháng x 02 tháng = 5.000.000đ.

5/ Tiền thuế: 612.000/ 01 tháng x 2 tháng = 1.224.000đ.

6/ Tiền bị mất trong lúc bị đánh là 26.700.000đ.

7/ Tiền tổn thất tinh thần 11.500.000đ.

8/ Tiền tổn hại sức khỏe là 5.000.000đ.

* Tổng cộng các khoản là: 85.224.000đ.

* Bà Nguyễn Thị N' là bị đơn trình bày: Vào ngày 19/6/2015 (mùng 4/5 al), bà có đến cơ sở bán nón bảo hiểm của chị N để mua nón bảo hiểm. Khi chị Nh bóp cái nón bảo hiểm nghe cái rắt, do đó giữa chị N và con gái bà tên Nguyễn Thị Cẩm Nh có cự cãi qua lại. Bà không có nắm tóc của chị N như chị N trình bày. Sự việc xảy ra, bà thấy không có lỗi nhưng bà đồng ý bồi thường thiệt hại cho chị N các khoản hợp lý theo phán quyết của tòa án.

* Chị Nguyễn Thị Cẩm Nh là bị đơn trình bày trong biên bản hòa giải ngày 25/7/2017: Vào ngày 19/5/2015 (mùng 4/5 al) chị về quê ngoại chơi do 02 đứa con không có nón bảo hiểm nên có ghé tiệm chị N mua nón bảo hiểm. Mua 01 cái trả tiền xong 160.000đồng, chị mua thêm 01 cái nữa giá cũng 160.000 đồng nhưng chị thấy hai cái nón không giống nhau nên bóp thử thấy nó kêu cái rắc nên chị N đỗ thừa chị làm hư nón và ép chị mua, chị Nh có yêu cầu giảm giá vì thấy chất lượng không tương đồng với cái trước nhưng chị N không đồng ý giảm giá. Chị N yêu cầu bồi thường chị Nh không đồng ý nên chị N xô chị Nh té xuống lộ bị trẹo chân, lúc này Huyền Tr thấy cô bị đánh nên tới can ra, dẫn đến hai bên xô xát, cháu Tr có dung nón bảo hiểm đánh chị N gây thương tích ở môi. Bà N' là bà nội của Tr thấy vậy chạy vào can ngăn. Chị Nh đồng ý liên đới bồi thường tiền thuốc cho chị N 4.300.000đồng.

* Em Nguyễn Lê Huyền Tr là bị đơn trình bày trong biên bản hòa giải ngày 25/7/2017: Vào ngày 19/6/2015, em cùng với chị Nh và bà N' có đến mua nón bảo hiểm tại quầy bán nón bảo hiểm của chị N. Do chị Nh và chị N phát sinh mâu thuẫn và đánh nhau, em có đến can ngăn. Trong qua trình can ngăn bị chị N đánh trước trúng mặt nên phản ứng lại là dùng nón bảo hiểm đánh vào vùng đầu, vùng mặt của chị N khoảng 02 đến 03 cái thì rớt nón bảo hiểm. Khi đánh chị N, em Tr đánh bằng tay phải và đánh từ dưới lên, đánh nhẹ. Thương tích của chị N là do Tr gây ra. Em chỉ đồng ý bồi thường thiệt hại do sức khỏe của chị N bị xâm phạm theo quy định của pháp luật 4.300.000đồng. Về khoản tiền 26.700.000đ chị N do rằng bị mất trong lúc đánh nhau là không đúng sự thật, em không đồng ý bồi thường theo yêu

cầu của chị N. Em Tr xác định mình không có tài sản để thực hiện việc bồi thường điều này cũng có nghĩa là ba mẹ là anh T, chị H sẽ thực hiện việc bồi thường.

* Anh Nguyễn Văn T và chị Lê Thị H cùng trình bày: anh chị là cha, mẹ của cháu T, sự việc xảy ra thì anh, chị không có chứng kiến. Sau khi nghe kể lại sự việc anh, chị thấy con mình có lỗi là người đã gây ra thương tích cho chị N. Anh, chị đồng ý liên đới bồi thường thiệt hại cho chị N các khoản hợp lệ theo phán quyết của Tòa án.

Người liên quan, bị đơn xác định trong vụ án này không yêu cầu gì. Nguyên đơn xác định ngoài yêu cầu nêu trên không còn yêu cầu nào khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Theo nội dung đơn khởi kiện ngày 12/6/2017 và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án thể hiện quan hệ pháp luật dân sự là "*Tranh chấp bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng - sức khỏe, tài sản bị xâm phạm*", địa chỉ của một trong các bị đơn cư trú tại huyện C nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Cao Lãnh theo quy định tại khoản 6 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự. Chị Nguyễn Thị Cẩm Nh có đơn xin xét xử vắng mặt phù hợp với quy định tại điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự nên Hội đồng xét xử đưa vụ án ra xét xử vắng mặt đối với chị Nh để đảm bảo quyền lợi cho các đương sự còn lại

Vào ngày 19/6/2015, do mâu thuẩn trong việc mua bán nên giữa chị N và chị Nh xảy ra việc đánh nhau. Thấy cô bị đánh nên em Huyền Tr vào can ngăn và đã dùng nón bảo hiểm đánh làm môi của chị N bị rách phải phẩu thuật vá môi. Sự việc gây thương tích cho chị N được em Tr, chị Nh thừa nhận nên chị N yêu cầu bồi thường là có căn cứ để chấp nhận. Đối với bà N' chị N cho rằng bà vào can ngăn theo hướng có lợi để chị Nh hành hung chị là chưa có căn cứ vì bà N' không thừa nhận có đánh gây thương tích cho chị N, chị N tại phiên tòa cũng xác định thương tích của chị là do em Huyền Tr, chị Nh gây nên. Tuy nhiên, bà N' đồng ý liên đới bồi thường thiệt hại cho chị N là phù hợp nên chấp nhận sự tự nguyện này. Xét mức yêu cầu bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm của chị N đối với bị đơn và người liên quan 58.524.000đồng là chưa phù hợp nên chấp nhận một phần và phần bồi thường thiệt hại được tính hợp lệ như sau:

+ Chi phí điều trị tại Bệnh Viện Chợ Rẫy và chi phí phẩu thuật vá môi thẩm mỹ: 10.173.000đồng;

+ Chí phí đi lại 2.800.000đồng;

+ Thu nhập bị mất: 300.000đồng/ngày x 02 ngày (01 ngày đi bệnh viện Chợ Rẫy, 01 ngày phẩu thuật) x 02 người = 1.200.000đồng;

+ Tổn thất tinh thần: 11.500.000đồng;

Tổng cộng: 25.673.000đồng.

Đối với số tiền mà chị N cho rằng bị mất khi đánh nhau 26.700.000đồng nên yêu cầu chị Nh, anh T, chị H, bà N, em Tr bồi thường là chưa có căn cứ để chấp nhận, vì hiện trường xảy ra ấu đã tại nhà chị N, khoản tiền như trên phải có nhiều tờ nhưng khi kết thúc việc đánh nhau các bên không ai thấy tiền rơi lại hiện trường và chị N cũng trình bày chị không phát hiện ra tiền mất tại thời điểm kết thúc ấu đã. Do vậy việc mất số tiền 26.700.000đồng là không có căn cứ.

Xét tuổi chịu trách nhiệm bồi thường của em Tr thì em phải chịu trách nhiệm bồi thường cho hành vi gây ra của mình. Trường hợp em Tr bồi thường không đầy đủ thì cha mẹ em là anh T, chị H mới phải bồi thường cho đủ bằng tài sản của họ như quy định tại điều 586 Bộ luật dân sự.

Xét trình bày của chị Nh, chị cho rằng mình bị đánh trước sau đó mới ra tay đánh chị N vì thế chỉ đồng ý bồi thường tiền thuốc là chưa phù hợp.

Vây chị Nh, anh T, chị H, bà N' và em Huyền Tr có nghĩa vụ bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho chị N 25.673.000đồng. Trong đó anh T, chị H thực hiện phần nghĩa vụ của mình khi em Tr bồi thường không đầy đủ.

Về án phí: Chị H, chị Nh, anh T và bà N' phải chịu án phí cho yêu cầu bồi thường thiệt hại sức khỏe bị xâm phạm của chị N được chấp nhận. Chị N phải nộp tiền án phí cho yêu cầu bồi thường thiệt hại về tài sản không được chấp nhận theo Nghị Quyết về án phí, lệ phí số: 326/2009/PL-UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

* Áp dụng khoản 6, điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39, điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự; điều 584, 585, 586, 587, 589, 590 Bộ luật dân sự; điểm a, khoản 2, điều 2, điều 26 Luật thi hành án dân sự; điểm d, khoản 1, điều 12 Nghị Quyết số 326/2016/ UBTVQH 14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 về việc quy định quy định mức thu, nộp, miễn giảm, quản lý sử dụng án phí lệ phí Tòa án.

- Chấp nhận một phần yêu cầu bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm của chị Nguyễn Thị Kim N.

- Không chấp nhận yêu cầu bồi thường thiệt hại về tài sản của chị Nguyễn Thị Kim N.

- Buộc bà Nguyễn Thị N’, chị Nguyễn Thị Cẩm Nh, anh Nguyễn Văn T, chị Lê Thị H và em Nguyễn Lê Huyền Tr liên đới bồi thường cho chị Nguyễn Thị Kim Ng các khoản sau:

+ Chi phí điều trị tại Bệnh Viện Chợ Rẫy và chi phí phẫu thuật vá môi thẩm mỹ: 10.173.000đồng;

+ Chí phí đi lại: 2.800.000đồng;

+ Thu nhập bị mất: 300.000đồng/ngày x 02 ngày (01 ngày đi bệnh viện Chợ Rẫy, 01 ngày phẫu thuật) x 02 người = 1.200.000đồng;

Tổn thất tinh thần: 11.500.000đồng;

Tổng cộng: 25. 673.000đồng.

Phần nghĩa vụ liên đới bồi thường của anh Nguyễn Văn T, chị Lê Thị H thực hiện khi em Tr bồi thường không đầy đủ.

(Phần quyết định bồi thường trên có hiệu lực pháp luật ngay dù vụ án có bị kháng cáo kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm)

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2, điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Về án phí:

Bà Nguyễn Thị N’, chị Lê Thị H, chị Nguyễn Thị Cẩm Nh, em Nguyễn Lê Huyền Tr phải nộp án phí dân sự sơ thẩm là 1.283.500đồng.

Chị Nguyễn Thị Kim N phải nộp 1.335.000đồng nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 670.000đồng theo biên lai số 15511 ngày 21/6/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cao Lãnh. Sau khi khấu trừ chị N còn phải nộp tiếp 665.000đồng.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm các đương sự được quyền kháng cáo lên Toà án nhân dân tỉnh Đồng Tháp. Riêng chị Cẩm Nh được quyền khan cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND HCL;
- TAND tỉnh ĐT;
- Lưu.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Châu Văn Sang